TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 52/2019/HS-ST Ngày 16/10/2019.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Hiến.

2. Ông Lò Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiềng Sơ, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1976; nơi sinh: huyện Đ, tỉnh B; nơi cư trú: Bản G, xã L huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn K sinh năm 1934 và bà Lò Thị P sinh năm 1938; có vợ Quàng Thị S sinh năm 1980 và 02 con; tiền án không, tiền sự không; nhân thân: Ngày 25 tháng 5 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tuyên xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 27/6/2019, Lò Văn T điều khiển xe máy của mình đi xem lán ruộng tại ở khu vực suối Nậm Men, xã L huyện Đ, đến nơi Lò Văn T gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên C và mua được 01 gói ma túy với

số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). 20 giờ cùng ngày Lò Văn T cắt ra sử dụng một ít, sử dụng ma túy xong Lò Văn T điều khiển xe máy trở về nhà, đi đến bản G, xã L, huyện Đ thì bị tổ công tác Công an xã Luân Giới phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy, 01 chiếc xe máy.

Cùng ngày tại Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đã mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn T có khối lượng là 0,62gam và trích 0,1gam gửi giám định còn lại 0,52gam.

Tại bản kết luận giám định số: 727/GĐ-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là chất ma túy loại Heroin. Nằm trong danh mục các chất ma túy, STT:9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-ĐBĐ ngày 01 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; về vật chứng vụ án áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự xử lý vật chứng theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thừa nhận: Khoảng 15 giờ 30 pút, ngày 27/6/2019, Lò Văn T mua được 0,62 heroin với số tiền 300.000đ của một người đàn ông tên C. Mục đích của bị cáo mua heroin về sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi mua 0,62gam heroin để sử dụng của Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định được quy định như sau: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

[2]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tuy hành vi chỉ mang tính chất giản đơn nhưng rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy từ lâu. Năm 2015 bị TAND huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến năm 2017 Lò Văn T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, Lò Văn T cũng đã thực hiện nghĩa vụ nộp án phí đầy đủ và các quyết định khác của bán án. Như vậy theo quy định tại khoản 2 điều 70 Bộ luật hình sự Lò Văn T đã được xóa án tích. Trở về địa phương bị cáo không ăn năn hối cải tái nghiện ma túy. Đến ngày 27/6/2019 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Như vậy, bị cáo có nhân thân xấu. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục cũng như để cai nghiện cho bị cáo sau này trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nương, là đối tượng nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- Gồm 0,62gam và trích 0,1gam gửi giám định còn lại 0,52gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM GALAXY biển số 27B1-200.38 tên chủ xe Lò Văn T số khung RLGMD11HDED005672 số máy VMVBACD005672. Là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6].Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang cư trú tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7].Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông dân tộc H'Mông tên là C theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa làm rõ được nên chưa đề cập xử lý trong vụ án này, HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 27/6/2019).

2. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,62gam và trích 0,1gam gửi giám định còn lại 0,52gam.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SYM Galaxy SR biển số 27B1-200.38 tên chủ xe Lò Văn T số khung RLGMD11HDED005672 số máy VMVBACD005672;

Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Án xử công khai sơ thẩm, kết thúc cùng ngày. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/10/2019).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hồng Quang

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Điện Biên Đông;
- Nhà tạm giữ CA huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan THAHS CA huyện Điện Biên Đông;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ.